TOÀ ÁN ND HUYỆN LÂM BÌNH **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32**/2019/QĐST-HNGĐ	*Lâm Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phàn Mẩy P, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn S, xã M, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Phùng Vinh Đ, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 28, 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàn Mẩy P và anh Phùng Vinh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Phùng Vinh Đ là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Phùng Minh K, sinh ngày 07/6/2017, hiện nay cháu K đang ở cùng anh Đ. Chị Phàn Mẩy P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, vay nợ chung:* Chị Phàn Mẩy P và anh Phùng Vinh Đ xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phàn Mẩy P nhận chịu toàn bộ 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0006176 ngày 17/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, chị P đã nộp đủ. Hoàn trả cho chị P số tiền chênh lệch 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Cao Tiến